

Nội dung bài viết

1. [Bộ 20 bài tập trắc nghiệm Sinh 10 Bài 27: Các yếu tố ảnh hưởng đến sinh trưởng của vi sinh vật](#)

Mời các em học sinh tham khảo ngay nội dung hướng dẫn giải **câu hỏi trắc nghiệm Sinh 10 Bài 27: Các yếu tố ảnh hưởng đến sinh trưởng của vi sinh vật** có đáp án chi tiết, dễ hiểu nhất dưới đây sẽ giúp bạn đọc hiểu rõ hơn về bài học này, từ đó chuẩn bị tốt cho tiết học sắp tới nhé.

Bộ 20 bài tập trắc nghiệm Sinh 10 Bài 27: Các yếu tố ảnh hưởng đến sinh trưởng của vi sinh vật

Câu 1: Vi sinh vật chỉ tồn tại và sinh trưởng được trong môi trường có oxi được gọi là

- A. Vi sinh vật hiếu khí bắt buộc
- B. Vi sinh vật kỵ khí bắt buộc
- C. Vi sinh vật hiếu khí không bắt buộc
- D. Vi sinh vật kỵ khí không bắt buộc

Câu 2: Điều nào sau đây là đúng về nhân tố sinh trưởng của vi sinh vật?

- A. Nhân tố sinh trưởng cần cho sự sinh trưởng của vi sinh vật
- B. Vi sinh vật không tự tổng hợp được nhân tố sinh trưởng
- C. Vi sinh vật chỉ cần một lượng nhỏ nhưng không thể thiếu. nếu thiếu thì vi sinh vật không thể sinh trưởng được
- D. Khi thiếu nhân tố sinh trưởng, vi sinh vật sẽ tổng hợp để cung cấp cho sự sinh trưởng của chúng

Câu 3: Những chất nào sau đây được xem là nhân tố sinh trưởng của vi sinh vật?

- A. Oxi, nito, vitamin

B. Hidro, bazo nito

C. Vitamin, bazo, hidro

D. Vitamin, axit amin

Câu 4: Vi sinh vật khuyết dưỡng

A. Không tự tổng hợp được các chất dinh dưỡng

B. Không tự tổng hợp được các nhân tố sinh trưởng

C. Không sinh trưởng được khi thiếu các chất dinh dưỡng

D. Không tự tổng hợp được các chất cần thiết cho cơ thể

Câu 5: Ở trong tủ lạnh, thực phẩm giữ được khá lâu là vì

A. Vi khuẩn bị tiêu diệt ở nhiệt độ thấp

B. Nhiệt độ thấp làm biến đổi thức ăn, vi khuẩn không thể phân hủy được

C. Khi ở trong tủ lạnh vi khuẩn bị mất nước nên không hoạt động được

D. Ở nhiệt độ thấp trong tủ lạnh các vi khuẩn bị ức chế

Câu 6: Cơ chế tác động của các loại cồn gây ức chế sự sinh trưởng của vi sinh vật là

A. Làm biến tính các loại màng

B. Oxi hóa các thành phần tế bào

C. Thay đổi sự cho các chất đi qua lớp lipit màng

D. Diệt khuẩn có tính chọn lọc

Câu 7: Đối với sự sinh trưởng của vi sinh vật, Mn, Zn, Mo... là các nguyên tố có vai trò quan trọng trong quá trình

A. Hóa thẩm thấu, phân giải protein

B. Hoạt hóa enzym, phân giải protein

C. Hóa thẩm thấu, hoạt hóa enzym

D. Phân giải protein hoặc tổng hợp protein

Câu 8: Các tia tử ngoại có tác dụng nào sau đây đối với vi sinh vật?

- A. Đẩy mạnh tốc độ các phản ứng sinh hóa trong tế bào vi sinh vật
- B. Tham gia vào các quá trình thủy phân trong tế bào vi khuẩn
- C. Tăng hoạt tính enzym

D. Gây đột biến hoặc gây chết các tế bào vi khuẩn

Câu 9: Phoomandehit là chất làm bất hoạt các protein. Do đó, chất này được sử dụng rộng rãi trong thanh trùng, đối với vi sinh vật, phoomandehit là

A. Chất ức chế sinh trưởng

- B. Nhân tố sinh trưởng
- C. Chất dinh dưỡng
- D. Chất hoạt hóa enzym

Câu 10: Khi nói về tính kháng sinh ở một số vi khuẩn, phát biểu nào sau đây sai?

- A. Ở plasmid của chúng có chứa gen kháng thuốc
- B. Các vi khuẩn này có khả năng sinh ra enzym để phân hủy chất kháng sinh và làm mất tác dụng của thuốc
- C. Các vi khuẩn này có khả năng sinh trưởng tốt trong điều kiện môi trường có bất kì loại kháng sinh nào
- D. Tính kháng kháng sinh ở một số vi khuẩn thường xuất hiện khi ta dùng một loại kháng sinh trong một thời gian dài

Câu 11: Khi tiêm kháng sinh cho bò sữa, sau đó dùng sữa bò để làm sữa chua thì không thể lên men sữa chua được vì:

- A. Khi đó sữa bò mất hết chất dinh dưỡng

B. Khi đó sữa bò có môi trường kiềm tính ức chế sự phát triển của vi khuẩn lactic

C. Trong sữa bò còn tồn đọng kháng sinh ức chế sự phát triển của vi khuẩn lactic

D. Khi đó trong sữa bò còn nhiều vi sinh vật gây bệnh chưa bị tiêu diệt nên cạnh tranh với vi khuẩn lactic

Câu 12: Dựa vào khả năng chịu nhiệt, người ta chia các vi sinh vật thành

A. 2 nhóm: vi sinh vật ưa lạnh, vi sinh vật ưa nóng

B. 3 nhóm: vi sinh vật ưa lạnh, vi sinh vật ưa ấm, vi sinh vật ưa nóng

C. 4 nhóm: vi sinh vật ưa lạnh, vi sinh vật ưa ấm, vi sinh vật ưa nhiệt, vi sinh vật ưa siêu nhiệt

D. 5 nhóm: vi sinh vật ưa siêu lạnh, vi sinh vật ưa lạnh, vi sinh vật ưa ấm, vi sinh vật ưa nhiệt, vi sinh vật ưa siêu nhiệt

Câu 13: Vi sinh vật nguyên dưỡng là vi sinh vật tự tổng hợp được nhóm chất nào sau đây?

A. Tất cả các chất chuyển hóa sơ cấp

B. Tất cả các chất chuyển hóa thứ cấp

C. Tất cả các chất cần thiết cho sự sinh trưởng

D. Tất cả các chất chuyển hóa sơ cấp và thứ cấp

Câu 14: Khi nói về tác dụng của thuốc penicillin đối với vi khuẩn Gram dương, phát biểu nào sau đây là đúng?

A. Thuốc penicillin phá vỡ thành tế bào vi khuẩn Gram dương nên làm tế bào trương vỡ trong môi trường nhược trương

B. Thuốc penicillin ức chế sự hình thành tế bào vi khuẩn Gram dương nên vi khuẩn không thể nhân lên

C. Thuốc penicillin làm protein của tế bào vi khuẩn Gram dương bị biến tính từ đó giết chết vi khuẩn

D. Thuốc penicillin làm ADN của tế bào vi khuẩn Gram dương bị biến tính không thực hiện được chức năng từ đó giết chết vi khuẩn

Câu 15: Vì sao có thể để thức ăn khá lâu trong tủ lạnh mà không bị hỏng?

- A. Vi sinh vật có thể bị chết khi nhiệt độ môi trường quá thấp
- B. Vi sinh vật bị kìm hãm sinh trưởng khi ở trong môi trường có nhiệt độ thấp
- C. Tốc độ của các phản ứng hóa sinh trong tế bào bị chậm lại khi vi sinh vật sống trong môi trường có nhiệt độ thấp

D. Cả A, B và C

Câu 16: Cơ chế nào sau đây là tác động của chất kháng sinh?

A. Diệt khuẩn có tính chọn lọc

- B. Oxi hóa các thành tế bào
- C. Gây biến tính các protein
- D. Bất hoạt các protein

Câu 17: Clo được sử dụng để kiểm soát sinh trưởng của vi sinh vật trong lĩnh vực nào sau đây?

- A. Khử trùng các dụng cụ nhựa, kim loại
- B. Tẩy trùng trong bệnh viện
- C. Khử trùng phòng thí nghiệm

D. Thanh trùng nước máy

Câu 18: Điều nào sau đây không đúng khi nói về độ pH của vi sinh vật?

A. Dựa vào sự thích nghi với độ pH khác nhau của môi trường sống, người ta chia vi sinh vật thành 3 nhóm chính: vi sinh vật ưa axit, vi sinh vật ưa kiềm, vi sinh vật ưa pH trung tính

B. Con người có thể làm thay đổi độ pH ở môi trường sống của vi sinh vật

C. Vi sinh vật không thể là nhân tố làm thay đổi độ pH ở môi trường sống của vi sinh vật

D. Cả A và B

Câu 19: Người ta có thể bảo quản thịt bằng cách xát muối vào miếng thịt. Muối sẽ ảnh hưởng đến sự sống của vi sinh vật. Điều nào sau đây là đúng?

A. Nhiệt độ tăng lên khi xát muối vào miếng thịt đã làm chết vi sinh vật

B. Độ pH của môi trường tăng lên đã tiêu diệt các vi sinh vật

C. Nước trong tế bào vi sinh vật bị rút ra ngoài gây hiện tượng co nguyên sinh, do đó, vi sinh vật không phân chia được

D. Cả A, B và C

Câu 20: Đường là một chất hóa học. Khi dùng đường để ngâm quả mơ làm nước giải khát, nồng độ đường ở 2 bên màng tế bào vi sinh vật có trong lọ mơ chênh lệch lớn khiến cho nước trong tế bào vi sinh vật bị rút ra ngoài gây hiện tượng co nguyên sinh làm cho tế bào vi sinh vật không phân chia được. Điều nào sau đây là đúng?

A. Áp suất thẩm thấu thay đổi lớn đã ảnh hưởng đến sự sống của vi sinh vật

B. Yếu tố hóa học là chất đường đã kìm hãm sự sinh trưởng của vi sinh vật

C. Ở đây, yếu tố vật lí đã ảnh hưởng đến sự sinh trưởng của vi sinh vật

D. Cả A và C

►► **CLICK NGAY** vào đường dẫn dưới đây để **TẢI VỀ** lời giải **câu hỏi trắc nghiệm Sinh học 10 Bài 27: Các yếu tố ảnh hưởng đến sinh trưởng của vi sinh vật** có đáp án chi tiết, đầy đủ nhất file word, file pdf hoàn toàn miễn phí từ chúng tôi, hỗ trợ các em ôn luyện giải đề đạt hiệu quả nhất.